

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64/2021/HSST**

Ngày 26/5/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Võ Kim Ngân**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Đinh Quang Tuyển**

**2. Ông Đặng Thành Tấn**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Phạm Ngọc Chí**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Xuân Vinh**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2021/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

**- Cao Văn S**, sinh ngày 18/8/1999; tại: An Giang; Nơi cư trú: ấp C T N, xã C D, thành phố P Q, Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Cao Văn K và bà Nguyễn Thị N; Tiền sự; Tiền án: Không; Bị khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2020 đến nay. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư **Lê Thanh T** – Do Đoàn Luật sư tỉnh

Kiên Giang phân công bào chữa. Có mặt.

Địa chỉ: A, L Th H G, phường D Đ, thành phố Phú Quốc.

- *Người giám hộ cho bị cáo và cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* Ông **Cao Văn K**, sinh năm 1978. Có mặt.

Địa chỉ: ấp C T N, xã C D, thành phố P Q, Kiên Giang

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Văn S:* Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1970. Có mặt.

Địa chỉ: ấp C T T, xã C D, thành phố Ph Q, Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi liên quan:*

1. Chị **Dương Thị Bích T**, sinh năm 2001. Có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: khu phố A, phường D Đ, thành phố P Q, Kiên Giang.

2. Bà **Huỳnh Thị L**, sinh năm 1985. Có mặt.

Địa chỉ: ấp C T T, xã C D, thành phố P Q, Kiên Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 28/3/2020, Cao Văn S sau khi sử dụng bia có nồng độ cồn trong máu là 400mg/dl vượt quá mức quy định và không có giấy phép lái xe theo quy định, S tự ý lấy và điều khiển xe mô tô biển số 68P1-1....3 của ông Cao Văn K là cha ruột của S đang dừng trước nhà lưu thông trên đường theo hướng ra đường lộ lớn Cửa Dương – Bãi Thơm. Lúc này khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày khi S điều khiển xe chạy đến đoạn đường thuộc tổ 4, ấp C T N, xã Cửa Dương, huyện Phú Quốc (nay là thành phố Phú Quốc) thì lấn S phần đường bên trái giành cho xe chạy ngược chiều nên va chạm vào xe mô tô biển số 68P1-1....9 do anh Nguyễn Văn S điều khiển chạy theo hướng ngược lại làm anh Nguyễn Văn S ngã xuống đường bị thương nặng dẫn đến tử vong. Ngày 17/8/2020, Cao Văn S bị Cơ quan điều tra – Công an huyện Phú Quốc (nay là Công an thành phố Phú Quốc) khởi tố cầm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Tang vật thu giữ và đã trao trả cho chủ sở hữu gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter, biển kiểm soát 68P1-1....3; màu sơn xanh, trắng, đen; bị hư hỏng do tai nạn;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, biển kiểm soát 68P1-1...9; bị hư hỏng do tai nạn.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số: 270/KL-KTHS ngày 28/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận nguyên nhân chết của bị hại Nguyễn Văn S như sau:

1. Các kết quả chính: Lỗ mũi chảy máu; Sây sát mặt trước cổ kích thước 4cm x 0,5cm; Tụ máu cơ vùng cổ kích thước 7cm x 2 cm; Vỡ sụn giáp và khí quản kích thước 1,5cm x 1cm; Tụ máu mặt trong trong sụn giáp và khí quản; Trong lòng khí quản có máu loãng và bọt khí.

2. Nguyên nhân chết: Ngạt do máu tràn ngược vào khí quản.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 304/2020/KL-GĐ ngày 11/12/2020 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam Bộ, kết luận Cao Văn S như sau:

- Về y học:

+ Tại thời điểm phạm tội đương sự không bệnh lý tâm thần.

+ Hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Phản ứng với stress trầm trọng không biệt định (F439-ICD10).

Phản ứng với stress trầm trọng không biệt định xuất hiện sau một hoặc nhiều S chấn tâm lý. Yếu tố bẩm sinh có vai trò quan trọng nhưng yếu tố S chấn vẫn là quyết định.

- Về năng lực:

+ Tại thời điểm phạm tội: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bản cáo trạng số 60/CT-VKSPQ, ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Cao Văn S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Cao Văn S khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của gia đình người bị hại.

Tại phiên toà: ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị L trình bày: Yêu cầu ông Cao Văn K và bị cáo Cao Văn S tiếp tục bồi thường thêm số tiền là 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*) như hai bên gia đình đã thoả thuận.

Tại phiên toà ông Cao Văn K trình bày: Tôi đồng ý cùng với Cao Văn S chịu

trách nhiệm bồi thường thêm số tiền 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*) cho ông T và bà L.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Hành vi của bị cáo Cao Văn S đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Cao Văn S và ông Cao Văn K về việc tiếp tục bồi thường thêm cho ông T, bà L số tiền là 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*).

Tại phiên toà Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: thống nhất với Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát kết luận bị cáo Cao Văn S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc (nay là Công an thành phố Phú Quốc), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Cao Văn S không có giấy phép lái xe theo quy định, sau khi sử dụng bia có nồng độ cồn trong máu là 400mg/dl S điều khiển xe mô tô biển số 68P1-1....3 trên đoạn đường thuộc tổ 4, ấp C T N, xã C D chạy lấn S phần đường bên trái (vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ) nên va chạm vào xe mô tô biển số 68P1-1....9 do anh Nguyễn Văn S điều khiển chạy theo hướng ngược lại. Hậu quả làm anh S bị thương nặng dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại; gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát và quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là chưa đúng quy định pháp luật. Vì theo kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ thì tại thời điểm phạm tội bị cáo không bệnh lý tâm thần, nên bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa đề nghị áp dụng cho bị cáo là có căn cứ để xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Cao Văn S và ông Cao Văn K về việc đồng ý liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thêm số tiền

28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*) cho ông Nguyễn Văn và bà Huỳnh Thị L.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật. Ông Cao Văn K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Cao Văn S** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Cao Văn S** 01 (Một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo vào chấp hành hình phạt.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 288; Điều 584; 589; 591 của Bộ luật dân sự.

Bị cáo Cao Văn S và ông Cao Văn K có nghĩa vụ liên đới bồi thường thêm số tiền 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*) cho ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị L.

4. Về án phí:

Bị cáo Cao Văn S phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Cao Văn K phải nộp 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú) để yêu cầu xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp Kiên Giang;
- VKS thành phố Phú Quốc;
- Chi cục THA Dân sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Kim Ngân**